

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CHÍ LINH  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS - ST

Ngày: 16 - 02 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đào Thị Hậu.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Bạ và bà Vũ Thị Linh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Thái Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Ông Chu Văn Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 138/2021/TLST - HS ngày 30 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/HSST- QĐ ngày 18/01/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Hữu C**, sinh năm 1992 tại xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu T (đã chết) và bà Ngô Thị B; vợ là Nguyễn Thị L (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/9/2021, đến ngày 21/9/2021 bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

**\* Người chứng kiến:**

Anh Vũ Khắc T1, sinh năm 1968; nơi cư trú: Khu dân cư số 12, phường P, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương.

Anh Trần Đức T2, sinh năm 1985; nơi cư trú: Khu dân cư H, phường S, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 19/9/2021, Trần Hữu C (là đối tượng nghiện ma túy) đi xe ôm từ nhà ở thôn P, xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh đến khu vực chân cầu P thuộc phường P, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, C xuống xe đi bộ rồi gặp và mua của một người đàn ông tự giới thiệu tên là H (C không rõ nhân thân, lý lịch) 200.000 đồng ma túy. Sau khi C giao tiền, H chỉ cho C vị trí để ma túy ở chân cột điện tại rìa đường Quốc lộ 18, cách chỗ Chức đang đứng khoảng 3 mét. C đi bộ đến chân cột điện, nhặt 01 vỏ bao thuốc lá bên trong có chứa 01 túi ma túy và cầm tại lòng bàn tay trái rồi đi bộ tìm nơi sử dụng. Khoảng 18 giờ 25 phút cùng ngày, khi đang đi bộ tại khu vực rìa đường Quốc lộ 18 thuộc khu dân cư số 11, phường P, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương thì C nhìn thấy lực lượng Công an phường Phả Lại, thành phố Chí Linh. Do sợ hãi nên C đã rút vỏ bao thuốc lá có chứa túi ma túy xuống mặt đất ngay dưới chân C đang đứng thì bị lực lượng Công an phường Phả Lại bắt quả tang, thu giữ tại vị trí mặt đất ngay dưới chân C đang đứng 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu “Thăng Long”, bên trong có chứa 01 túi nilon màu trắng, viền khóa màu xanh, kích thước (2 x 2,5) cm, bên trong túi nilon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, C khai là ma túy, mục đích cất giữ để sử dụng cho bản thân.

Tại bản Kết luận giám định số 548/KLGD - PC09 ngày 22/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định khối lượng là 0,411 gam là ma túy, loại Methamphetamine (khối lượng hoàn lại 0,374 gam).

Tại bản cáo trạng số 04/CT - VKS - CL ngày 28/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Trần Hữu C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như nêu trên, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đối với mình là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Hữu C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Hữu C từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/9/2021. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 0,374 gam ma túy, loại methamphetamine; 01 túi nilon màu trắng, viền khóa màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu “Thăng Long”. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật

tổ tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 25 phút ngày 19/9/2021, tại rìa đường quốc lộ 18 thuộc khu dân cư số 11, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Trần Hữu C đang có hành vi cất giấu trái phép trong lòng bàn tay trái 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu “Thăng Long”, bên trong có chứa 01 túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh, kích thước (2 x 2,5) cm, bên trong túi nilon chứa 0,411 gam ma túy, loại Methamphetamine, với mục đích sử dụng cho bản thân. Do nhìn thấy lực lượng công an phường Phả Lại nên C sợ hãi và rút vỏ bao thuốc lá có chứa túi ma túy xuống mặt đất tại vị trí ngay dưới chân C đang đứng thì bị lực lượng Công an phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương phát hiện, bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo cất giấu trái phép 0,411 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân đã cấu thành thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại

phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận tội nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, cất giấu ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân; bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo: 0,411 gam ma túy, loại methamphetamine, sau khi giám định hoàn lại là 0,374 gam là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 túi nilong màu trắng viền khóa màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định là vật không có giá trị; 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu “Thăng Long” là công cụ bị cáo dùng để cất giấu ma túy hiện không còn giá trị, nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

[8] Đối với người đàn ông chở bị cáo đi đến địa điểm mua ma túy, bị cáo khai rằng người đó không biết bị cáo đi mua ma túy, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ xem xét. Đối với người đàn ông bị cáo khai tên là Hùng đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ xử lý sau nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hữu C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Trần Hữu C 17 (mười bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/9/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy: 0,374 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 túi nilong màu trắng viền khóa màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 548/KLGD - PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương và 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu “Thăng Long”.

*(Vật chứng hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/12/2021 giữa Công an thành phố Chí Linh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương).*

Về án phí: Bị cáo Trần Hữu C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Chí Linh;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Thị Hậu**